

13.73. Học phần “Kiểm toán nhà nước”

UBND TỈNH THÁI BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Đại học Kế toán

(Ban hành kèm theo Quyết định số 762 /QĐ-DHTB, ngày 01 tháng 12 năm 2021
 của Hiệu trưởng trường Đại học Thái Bình)

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Việt: Kiểm toán nhà nước
- Tên học phần bằng tiếng Anh: State Auditing
- Mã học phần: 002972 Số tín chỉ (Lý thuyết/thực hành/tự nghiên cứu): (2,0,4)
 - Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo: Kế toán tổng hợp; Trình độ đào tạo: Đại học; Hình thức đào tạo: Chính quy
 - Yêu cầu của học phần: Bắt buộc
 - Học phần tiên quyết: Lý thuyết kiểm toán
 - Các học phần học trước: Kế toán hành chính sự nghiệp
 - Các học phần học song hành: Không
 - Các yêu cầu khác đối với học phần (*nếu có*):
 - Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 21 giờ
 - + Hoạt động theo nhóm: 7 giờ
 - + Kiểm tra trên lớp: 2 giờ
 - + Tự học: 60 giờ
 - Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kiểm toán Phân tích - Khoa Kế toán Kiểm toán

2. Mô tả học phần

Học phần đề cập đến đối tượng, nhiệm vụ và quyền hạn của kiểm toán nhà nước, những nguyên tắc chung của kiểm toán và kiểm toán nhà nước. Học phần giới thiệu hệ thống chuẩn mực, cơ cấu tổ chức bộ máy, quy trình kiểm toán của kiểm toán nhà nước và quy trình kiểm toán ngân sách nhà nước.

3. Mục tiêu của học phần

Mã số	Mô tả mục tiêu học phần	CĐR của CTĐT n/c	Mức độ
[1]	[2]	[3]	[4]

G1	Người học xác định được đối tượng, nhiệm vụ và quyền hạn của kiểm toán nhà nước, những nguyên tắc chung của kiểm toán và kiểm toán nhà nước.	PLO1.4.1	4/5
G2	Có kiến thức cơ bản về hệ thống chuẩn mực, cơ cấu tổ chức bộ máy, quy trình kiểm toán của kiểm toán nhà nước và quy trình kiểm toán ngân sách nhà nước.	PLO1.4.1	4/5
G3	Vận dụng được các chuẩn mực kiểm toán, chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán kế toán để thực hiện công tác kiểm toán nhà nước, kiểm toán ngân sách địa phương	PLO2.1	3/5
G4	Tôn trọng các nguyên tắc, chuẩn mực và chế độ tài chính - kế toán; chấp hành quy trình, thủ tục, quy trình kiểm toán.	PLO3.2	3/5

5. Chuẩn đầu ra của học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu học phần (Gs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)			Chuẩn đầu ra CTĐT PLOs	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả	(3)		
(1)	(2)	(4)	(5)		
Kiến thức					
G1	CLO1.1	Xác định được vai trò, chức năng nhiệm vụ và địa vị pháp lý của kiểm toán nhà nước	PLO1.4.1	4/5	
G2	CLO1.2	Hiểu các chuẩn mực kiểm toán nhà nước và quy trình kiểm toán nhà nước	PLO1.4.1	4/5	
Kỹ năng					
G2	CLO2.1	Có kỹ năng thuyết trình, giao tiếp, làm việc độc lập, làm việc nhóm trong lĩnh vực kiểm toán nhà nước	PLO2.1	3/5	

Mục tiêu học phần (Gs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT PLOs	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
G3	CLO2.2	Kỹ năng nghiên cứu, liên kết giữa những nội dung các học phần kế toán quản trị, quản trị học, tài chính doanh nghiệp...với các vấn đề kiểm soát quản lý	PLO2.1	3/5
Mức tự chủ và trách nhiệm				
G4	CLO3.1	Làm việc độc lập, chủ động giải quyết vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn kế toán, kiểm toán.	PLO3.2	3/5

5. Tài liệu phục vụ học phần

Giáo trình chính:	TS. Phan Trung Kiên, Giáo trình Kiểm toán, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020.
Tài liệu tham khảo thêm:	[1] Luật Kiểm toán Nhà nước 2015, Luật số 81/2015/QH13 [2] Luật Kiểm toán nhà nước sửa đổi 2019 số 55/2019/QH14 [3] Hệ thống chuẩn mực kiểm toán nhà nước ban hành kèm theo Quyết định 02/2016/QĐ-KTNN [4] Quy trình kiểm toán ngân sách địa phương ban hành kèm theo quyết định số 06/2017/QĐ-KTNN
Các loại học liệu khác:	Tạp chí kế toán; các website: mof.gov.vn; ketoan.org; webketoan.vn; tapchiketoan.com;...

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được	Phương pháp, hình thức học của người học
Diễn giảng	Cung cấp cho SV hệ thống kiến thức nền tảng của học phần một cách khoa học, logic về đối tượng, nhiệm vụ và quyền hạn của kiểm toán nhà nước, những nguyên tắc chung của kiểm toán và kiểm toán nhà nước, hệ thống chuẩn mực, cơ cấu tổ chức bộ máy, quy trình kiểm toán của kiểm toán nhà nước ...	CLO1.1 CLO1.2	Bài bản (lắng nghe, tiếp nhận thông tin)

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được	Phương pháp, hình thức học của người học
Đàm thoại, vấn đáp	Cung cấp thông tin tạo tình huống có vấn đề. SV phát hiện và xác định vấn đề nảy sinh, tự lực đề xuất các cách giải quyết vấn đề. Người học tự thực hiện cách giải quyết vấn đề. GV đánh giá kết quả làm việc của SV.	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1	Tương tác
Làm việc nhóm	SV được chia thành các nhóm nhỏ, mỗi nhóm tự lực hoàn thành các nhiệm vụ học tập trên cơ sở phân công và hợp tác làm việc. Kết quả làm việc của nhóm sau đó được trình bày và đánh giá trước toàn lớp	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1	Lắng nghe, làm bài tập, tìm kiếm, học nhóm, Giải quyết vấn đề, Sáng tạo
Hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu và làm bài tập	Chỉ dẫn sinh viên tìm các nguồn tài liệu tham khảo để tự nghiên cứu phục vụ việc học tập để củng cố kiến thức bài học trên lớp đồng thời chuẩn bị cho bài học sau., tự học, tự nghiên cứu suốt đời	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1	Tự học, tự nghiên cứu tài liệu từ nhiều nguồn và chuẩn bị các nội dung bài học, bài tập ở thư viện, ở nhà phát triển khả năng tự học tự nghiên cứu suốt đời
Kiểm tra	Đánh giá năng lực, kiến thức, kỹ năng và hiểu biết của sinh viên trong một lĩnh vực nhất định. Đo lường sự tiến bộ của sinh viên trong quá trình học tập, để đánh giá hiệu quả của quá trình giảng dạy, để đánh giá năng lực và trình độ của sinh viên trong học tập. Cung cấp thông tin cho giáo viên, về chất lượng giáo dục, đào tạo hoặc đào tạo chuyên môn.	CLO1.1 CLO1.2 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1	Ôn luyện kiến thức, kỹ năng, thông tin và cách làm bài kiểm tra.

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết

Tuần	Nội dung		CĐR học phần
(1)	(2)		(3)
1	Chương 1: Khái quát chung về kiểm toán nhà nước		CLO1.1 CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1
	Lý thuyết	1.1. Khái niệm, vai trò của KTNN 1.1.1. Khái niệm KTNN 1.1.2. Vai trò của KTNN 1.2. Nguyên tắc hoạt động kiểm toán và KTN	
	Thảo luận	Sự khác biệt giữa KTNN và KTTC	
2	Chương 1: Khái quát chung về kiểm toán nhà nước (tiếp)		CLO1.1 CLO1.2 CLO3.1
	Lý thuyết	1.3. Địa vị pháp lý, chức năng, nhiệm vụ của KTNN 1.3.1. Địa vị pháp lý của KTNN 1.3.2 Chức năng của KTNN 1.3.3. Nhiệm vụ của KTNN	
	Tự học	1.3. Lịch sử hình thành và phát triển của KTNN Việt Nam	
3	CHƯƠNG 2: HỆ THỐNG CHUẨN MỰC CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC		CLO1.1 CLO1.2 CLO3.1
	Lý thuyết	2.1. Nhóm các chuẩn mực nguyên tắc hoạt động 2.1.1. CMKTNN 100 - Các nguyên tắc cơ bản trong hoạt động kiểm toán của Kiểm toán nhà nước. 2.1.2. CMKTNN 300 - Các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán hoạt động	
	Tự học	Nghiên cứu sâu hơn các chuẩn mực	
4	CHƯƠNG 2: HỆ THỐNG CHUẨN MỰC CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (tiếp)		CLO1.1 CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1
	Lý thuyết	2.1.3. CMKTNN 400 - Các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán tuân thủ. 2.1.4. CMKTNN 200 - Các nguyên tắc cơ bản của kiểm toán tài chính	
	Thảo luận	So sánh CM đã học với CM kiểm toán quốc tế	
5	CHƯƠNG 2: HỆ THỐNG CHUẨN MỰC CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (tiếp)		CLO1.1 CLO1.2 CLO3.1
	Lý thuyết	2.2. Nhóm chuẩn mực kiểm soát chất lượng 2.1.1. Một số thuật ngữ về kiểm soát chất lượng 2.2.2. CMKTNN 40 - Kiểm soát chất lượng kiểm toán.	

Tuần	Nội dung		CĐR học phần
(1)	(2)		(3)
		2.2.3. CMKTNN 1220 - Kiểm soát chất lượng đối với cuộc kiểm toán tài chính.	
	Tự học	Nghiên cứu sâu hơn các chuẩn mực	
6	CHƯƠNG 2: HỆ THỐNG CHUẨN MỰC CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (tiếp)		CLO1.1 CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1
	Lý thuyết	2.3. CMKTNN 30 - Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp. 2.2.1. Khái niệm và cơ sở của chuẩn mực 2.3.2. Mục đích của chuẩn mực. 2.3.3. Phạm vi áp dụng chuẩn mực. 2.3.4. Nội dung chuẩn mực	
	Thảo luận	So sánh CM đã học với CM kiểm toán quốc tế	
	Tự học	Nghiên cứu sâu hơn các chuẩn mực	
7	CHƯƠNG 2: HỆ THỐNG CHUẨN MỰC CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (tiếp)		CLO1.1 CLO1.2 CLO3.1
	Lý thuyết	2.4. Nhóm chuẩn mực về trách nhiệm 2.4.1. CMKTNN 1200 - Trách nhiệm của kiểm toán viên nhà nước khi thực hiện cuộc kiểm toán tài chính theo chuẩn mực kiểm toán nhà nước. 2.4.2. CMKTNN 1240 - Trách nhiệm của kiểm toán viên nhà nước liên quan đến gian lận trong cuộc kiểm toán tài chính.	
	Tự học	Nghiên cứu sâu hơn các chuẩn mực	
8	Thảo luận, kiểm tra		CLO1.1
	Thảo luận	Thảo luận chương 2	CLO1.2
	Kiểm tra, đánh giá	Bài kiểm tra số 1	CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1
9	CHƯƠNG 3: HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC		CLO1.1 CLO1.2 CLO3.1
	Lý thuyết	3.1. Cơ cấu tổ chức bộ máy của KTNN 3.2. Quy trình KTNN 3.2.1 Chuẩn bị kiểm toán	
	Thảo luận	Thảo luận chương 3	
10	CHƯƠNG 3: HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (tiếp)		
		3.2. Quy trình kiểm toán nhà nước 3.2.2. Thực hiện kiểm toán	

Tuần	Nội dung		CĐR học phần
(1)	(2)		(3)
	Thảo luận	Thảo luận chương 3	
11	CHƯƠNG 3: HOẠT ĐỘNG CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (tiếp)		CLO1.1 CLO1.2 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1
	Lý thuyết	Quy trình kiểm toán nhà nước <i>3.2.3. Lập và gửi báo cáo kiểm toán</i>	
	Thảo luận	Thảo luận chương 3	
12	CHƯƠNG 4: KIỂM TOÁN VIÊN NHÀ NƯỚC, ĐOÀN KIỂM TOÁN VÀ ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TOÁN		CLO1.1 CLO1.2 CLO3.1
	Lý thuyết	4.4.1. Kiểm toán viên nhà nước <i>4.1.1. Tiêu chuẩn chung của Kiểm toán viên nhà nước.</i> <i>4.1.2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Kiểm toán viên nhà nước</i>	
	Tự học	<i>4.1.3. Các trường hợp không được bố trí làm thành viên Đoàn kiểm toán</i>	
13	CHƯƠNG 4: KIỂM TOÁN VIÊN NHÀ NƯỚC, ĐOÀN KIỂM TOÁN VÀ ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TOÁN (tiếp)		CLO1.1 CLO1.2 CLO3.1
	Lý thuyết	4.2. Đoàn kiểm toán <i>4.2.1. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Trưởng Đoàn kiểm toán</i> <i>4.2.2. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Đoàn kiểm toán là Kiểm toán viên nhà nước.</i>	
	Thảo luận	Nội dung chương 4	
14	CHƯƠNG 4: KIỂM TOÁN VIÊN NHÀ NƯỚC, ĐOÀN KIỂM TOÁN VÀ ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TOÁN (tiếp)		CLO1.1 CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1
	Lý thuyết	4.3. Quyền và nghĩa vụ của đơn vị được kiểm toán <i>4.3.1. Các đơn vị được kiểm toán</i> <i>4.3.2. Quyền của đơn vị được kiểm toán</i> <i>4.3.3. Nghĩa vụ của đơn vị được kiểm toán</i>	
	Thảo luận	Nội dung chương 4	
15	Ôn tập và kiểm tra		CLO1.1 CLO1.2 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1
	Ôn tập	Hệ thống kiến thức học phần	
	Kiểm tra, đánh giá	Bài kiểm tra số 2	

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

TT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra HP (CLOs)	Trọng số
1	Chuyên cần	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	Hàng tuần	CLO3.1	10%
		Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học. Tùy số tiết vắng, GV quyết định số điểm theo tỷ lệ vắng	Hàng tuần	CLO3.1	
2	Quá trình	- Sinh viên làm 3 bài kiểm tra cá nhân 1 tiết/bài. -Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra 30% thông hiểu, 30% vận dụng, 20% phân tích đánh giá, 20% đề xuất kiến nghị, giải pháp.		CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3	40%
3	Cuối kỳ	Thi kết thúc học phần; Hình thức thi: Viết. Tiêu chí đánh giá bài thi: theo quy định đã được phê duyệt	Theo kế hoạch của nhà trường	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3	50%

9. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị. Họ và tên	Điện thoại	Email
1	ThS. Trần Thị Phương Chi	0915 941 718	tranphuongchi2007@gmail.com
2	ThS. Phạm Thị Quỳnh	0976 346 437	Phamquynh56@gmail.com
3	ThS. Phạm Tô Minh Tuấn	0919 602 272	tuanptm87@gmail.com

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	Giảng đúng kế hoạch giảng dạy, đúng đề cương chi tiết học phần và đúng thời lượng tiết học, thời gian quy định
------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Yêu cầu đối với sinh viên	Tham dự đầy đủ các buổi học theo quy định, chuẩn bị, đọc bài trước khi lên lớp
Quy định về tham dự lớp học	Trang phục theo quy định của Trường, Khoa; có giáo trình, tài liệu môn học
Quy định về hành vi trong lớp học	Nghiêm túc, tích cực
Quy định về học vụ	Làm đầy đủ các yêu cầu của giảng viên.
Các quy định khác	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của Trường

Thái Bình, ngày tháng năm 2021

P. Trưởng Khoa

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đinh

...Phan Thị Lệ...

Trưởng bộ môn

(Ký, ghi rõ họ tên)

M

...Nguyễn Phan Thanh... Trần Thị Phương Chu.

Giảng viên

(Ký, ghi rõ họ tên)

Jf